

Số: 37/TT-BQLKKT

Kon Tum, ngày 10 tháng 6 năm 2016

TỜ TRÌNH

về việc phê duyệt Đề án thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng
(đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu) trong Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu; Thông tư số 109/2014/TT-BTC ngày 15/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Công văn số 1739/VP-KTTH ngày 08/12/2015 của Văn phòng UBND tỉnh về việc phí bến bãi tại cửa khẩu Bờ Y.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đã xây dựng dự thảo Đề án thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện vận tải ra, vào cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, gửi lấy ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan¹, gửi Sở Tư pháp thẩm định và hoàn chỉnh Đề án. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Đề án thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng (đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu) trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành:

- Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu và Thông tư số 109/2014/TT-BTC ngày 15/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu, tại Khoản 6, Điều 10 nêu rõ “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có khu

¹ Công văn số 70/BQLKKT-KHTH, Ngày 29/02/2016; Công văn số 215/BQLKKT-KHTH ngày 11/5/2016.

kinh tế cửa khẩu quyết định cụ thể mức thu và việc quản lý, sử dụng tiền phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng” (thu đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình theo hướng dẫn tại Điều này và quy định của pháp luật phí và lệ phí).

- Bên cạnh đó, cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập ngày 31/12/2015 với ba trụ là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa – Xã hội. Theo đó, ASEAN phấn đấu tạo dựng một môi trường hòa bình và an ninh cho phát triển ở khu vực; một thị trường chung duy nhất và cơ sở sản xuất thống nhất; có sự lưu chuyển tự do của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề; từ đó, nâng cao tính cạnh tranh và thúc đẩy sự thịnh vượng chung cho cả khu vực; tạo sự hấp dẫn giới đầu tư - kinh doanh từ bên ngoài. Do đó, để khuyến khích thu hút đầu tư vào Khu kinh tế, cần xây dựng ban hành các loại phí, mức phí đảm bảo tính bình đẳng, phù hợp theo hướng hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư có hoạt động kinh doanh trong khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân có hoạt động qua, lại cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Từ những lý do trên, việc ban hành mức thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng (đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu), trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y là cần thiết, tạo nguồn thu để bù đắp chi phí duy tu, bảo dưỡng, duy trì điều kiện phục vụ hoặc tái tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật-xã hội trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, vùng kinh tế động lực huyện Ngọc Hồi là phù hợp với Luật phí và lệ phí, cơ chế chính sách tài chính Trung ương quy định hiện hành.

II. Quá trình soạn thảo:

Căn cứ các Quy định hiện hành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã chủ trì, tham mưu xây dựng Đề án; tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan và hoàn chỉnh Đề án.

- Tổng số cơ quan lấy ý kiến:

+ Lần 1: 15 cơ quan. Trong đó: số cơ quan có ý kiến tham gia: 10 (thống nhất như dự thảo có 05 cơ quan: Sở Kế hoạch Đầu tư, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Trạm kiểm dịch động vật CKQT Bờ Y, Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum; các ý kiến tham gia khác có 05 cơ quan: Sở Tài chính; Cục thuế tỉnh; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp - Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp). Các ý kiến tham gia đã được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp thu, giải trình, lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 68/BC-STP ngày 28/3/2016).

+ Lần 2: Trong quá trình chờ UBND tỉnh cho ý kiến về Dự thảo Đề án thu phí đã trình, Ban quản lý Khu kinh tế tham khảo thêm mức thu phí tại một số Khu kinh tế cửa khẩu khác và đã đề xuất thay đổi phương án thu phí đã lựa chọn trong dự thảo Đề án đã trình. Ban quản lý đã lấy ý kiến tham gia của 02 cơ quan là: Sở Tài chính và Sở Tư Pháp.

Tiếp thu các ý kiến tham gia, Ban quản lý Khu kinh tế đã có Báo cáo tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Đề án (Văn bản số 107/BC-BQLKKT ngày 18/3/2016 và Báo cáo số 119/BC-BQLKKT ngày 09/6/năm 2016).

III. Những nội dung cơ bản của Đề án:

1. Đối tượng thu phí: Tổ chức, cá nhân có phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế Bờ Y có trách nhiệm nộp phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng.

2. Đối tượng miễn nộp phí: Xe công vụ gồm: Xe của các cơ quan Đảng, nhà nước, đoàn thể (không bao gồm xe của doanh nghiệp nhà nước) đi công tác, xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe cứu hộ và xe của các Đoàn công tác nước ngoài được miễn trừ ngoại giao theo qui định của nhà nước.

3. Các phương án thu phí:

3.1 Các phương án đề xuất:

a) Phương án 1: Xây dựng mức thu phí theo chi phí đã đầu tư kết cấu hạ tầng:

- Tổng chi phí cần thu: 23 tỷ đồng/năm để bù đắp các khoản sau:

+ Tổng chi phí đã đầu tư đến năm 2015: 439 tỷ đồng; Mức khấu hao tài sản hàng năm (Tính bằng 3%/năm theo Thông tư 178/2013/TT-BTC ngày 02/12/2013 của Bộ Tài chính) là: 13,169 tỷ đồng (để tái đầu tư trở lại).

+ Chi phí duy tu, bảo dưỡng, duy trì điều kiện phục vụ và tái tạo các công trình kết cấu hạ tầng khu vực cửa khẩu, chi cho hoạt động của bộ phận thu phí khoảng 10 tỷ đồng/năm.

- Lượng phương tiện ra, vào Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y năm 2015 là: 60.359 lượt.

- Trên cơ sở đó xác định mức thu phí và dự kiến số thu phí tính theo số lượng phương tiện thực tế xuất, nhập cảnh qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y năm 2015 như sau:

DVT: 1000 đồng/xe/lượt qua cửa khẩu.

TT	LOẠI PHƯƠNG TIỆN	Mức thu phí xác định	Số lượng phương tiện năm 2015	Dự kiến số thu phí
I	Xe chở khách, chở hàng hóa thông thường			
1	Xe ô tô chở khách dưới 12 chỗ ngồi; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng dưới 2 tấn	50	3000	150.000
2	Xe ô tô chở khách từ 12 chỗ ngồi	70	3.000	210.000

	đến 30 chỗ ngồi; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn			
3	Xe ô tô chở khách từ 31 chỗ ngồi trở lên; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn.	100	9.100	910.000
4	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng container 20 fit.	200	13.700	2.740.000
5	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit.	300	21.600	6.480.000
	Cộng I		50.400	10.850.000
II	Phương tiện (kể cả xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa) chở gỗ nhập khẩu, chở hàng hóa tạm nhập tái xuất, hàng hóa chuyển khẩu, hàng hóa của nước ngoài gửi kho ngoại quan xuất khẩu, hàng hóa quá cảnh ...	Bảng 5 lần mức thu phí tại Mục I		
1	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng container 20 fit.	1.000	4.400	4.400.000
2	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit.	1.500	5.600	8.400.000
	Cộng II		10.000	12.800.000
	Tổng cộng I + II		60.400	23.650.000

b) Phương án 2:

- Tham khảo mức thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào tại các cửa khẩu biên giới đất liền khác có tính chất tương đồng hiện nay đang áp dụng như: Cửa khẩu Móng Cái, Hoàn Mỹ (tỉnh Quảng Ninh); cửa khẩu Cha Lo, Cà Roòng (tỉnh Quảng Bình); cửa khẩu Lao Bảo (tỉnh Quảng Trị); cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát (tỉnh Tây Ninh); cửa khẩu Ma Lù Thàng (tỉnh Lai Châu).

- Xác định mức thu phí và dự kiến số thu phí tính theo số lượng phương tiện thực tế xuất, nhập cảnh qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y năm 2015 như sau:

DVT: 1000 đồng/xe/lượt qua cửa khẩu.

TT	LOẠI PHƯƠNG TIỆN	Mức thu phí xác định	Số lượng phương tiện năm 2015	Dự kiến số thu phí tối đa
I	Xe chở khách, chở hàng hóa thông thường			
1	Xe ô tô chở khách dưới 12 chỗ ngồi; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng dưới 2 tấn	70	3.000	210.000
2	Xe ô tô chở khách từ 12 chỗ ngồi đến 30 chỗ ngồi; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	100	3.000	300.000
3	Xe ô tô chở khách từ 31 chỗ ngồi trở lên; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn.	200	9.100	1.820.000
4	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng container 20 fit.	400	13.700	5.480.000
5	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit.	600	21.600	12.960.000
	Cộng I		50.400	20.770.000
II	Phương tiện (kể cả xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa) chở gỗ nhập khẩu, chở hàng hóa tạm nhập tái xuất, hàng hóa tạm xuất tái nhập, hàng hóa chuyển khẩu, hàng hóa của nước ngoài gửi kho ngoại quan xuất khẩu, hàng hóa quá cảnh ...	Bằng 5 lần mức thu phí tại Mục I		
1	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng	2.000	4.400	8.800.000

	bằng container 20 fit.			
2	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit.	3.000	5.600	16.800.000
	Cộng II		10.000	25.600.000
	Tổng cộng I + II		60.400	46.370.000

c) Phương án 3:

- Tham khảo mức thu phí do Bộ Tài chính qui định tại Thông tư số 159/2013/TT-BTC ngày 14/11/2013 về Hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ hoàn vốn đầu tư xây dựng đường bộ.

- Xác định mức thu phí và dự kiến số thu phí tính theo số lượng phương tiện thực tế xuất, nhập cảnh qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y năm 2015 như sau:

DVT: 1000 đồng/xe/lượt qua cửa khẩu.

TT	LOẠI PHƯƠNG TIỆN	Mức thu theo Thông tư 159	Mức thu phí xác định	Số lượng phương tiện năm 2015	Dự kiến số thu phí
1	Xe ô tô chở khách dưới 12 ghế ngồi; xe ô tô tải có tải trọng dưới 2 tấn.	15 - 52	50	3.000	150.000
2	Xe ô tô chở khách đến 30 chỗ ngồi; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	20 - 70	70	3.000	210.000
3	Xe ô tô chở khách từ 31 chỗ ngồi trở lên; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn.	25 - 87	85	9.100	773.500
4	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng container 20 fit.	40 - 140	140	18.100	2.534.000

5	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit.	80 - 200	200	27.200	5.440.000
Cộng				60.400	9.107.500

3.2. Nhận xét chung về các phương án:

- **Phương án 1:** Mức thu tương đối gần với mức thu tại một số cửa khẩu khác trong cả nước. Tuy nhiên, xác định theo phương án này sẽ bất cập, không ổn định khi chi phí đầu tư hạ tầng KKT có biến động.

- **Phương án 2:** Mức thu phù hợp, tương đương với mức thu đang thực hiện tại các cửa khẩu biên giới đất liền trên cả nước. Đảm bảo tính tương đồng giữa các cửa khẩu.

- **Phương án 3:** Phù hợp với mức thu phí sử dụng đường bộ hoàn vốn đầu tư xây dựng đường bộ được Bộ Tài chính hướng dẫn tại Thông tư 159/2013/TT-BTC ngày 14/11/2013 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, không phù hợp khi áp dụng vào các điều kiện thực tiễn của từng KKT cửa khẩu (*chưa tính đến các chi phí đầu tư hạ tầng khác tại các cửa khẩu biên giới đất liền*).

3.3. Phương án lựa chọn:

Ban quản lý Khu kinh tế lựa chọn và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh **Phương án 2**. Lý do:

- Có mức thu phù hợp với điều kiện thực tiễn của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và đảm bảo tương đồng với mức thu phí tại các cửa khẩu biên giới đất liền trong cả nước.

- Vừa đảm bảo tính tuân thủ các qui định của pháp luật về phí, lệ phí (*Luật Phí, lệ phí có hiệu lực từ 01/01/2017*) qui định hiện hành và tạo nguồn thu ngân sách để duy tu, bảo dưỡng, duy trì điều kiện phục vụ của các công trình kết cấu hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu.

- Nhằm khuyến khích thu hút đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y trong điều kiện còn nhiều khó khăn về cơ sở hạ tầng.

- Số thu phí dự kiến theo mức thu phí nêu trên tính theo số lượng phương tiện xuất, nhập cảnh thực tế năm 2015 đạt khoảng **46 tỷ đồng/năm** (*Có phụ biểu kèm theo*).

4. Cơ quan thu phí, cơ quan phối hợp:

- Cơ quan thu: Các tuyến giao thông ra vào 2 bên cửa khẩu quốc tế Bờ Y là do ngân sách nhà nước đầu tư, chưa có doanh nghiệp nào đầu tư kinh doanh do vậy giao cho Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Ban quản lý cửa

khẩu quốc tế Bờ Y (theo qui định tại Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

- Cơ quan phối hợp: Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Bờ Y, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

5. Phân bổ, quản lý, sử dụng tiền thu phí.

- Để lại 3% số phí thu được cho đơn vị thu để sử dụng cho việc tổ chức, duy trì các hoạt động thu phí tại cửa khẩu theo quy định hiện hành;

- Nộp 97% số phí thu được vào ngân sách tỉnh để chi duy tu, bảo dưỡng, duy trì điều kiện phục vụ hoặc tái tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng Khu kinh tế cửa khẩu Bờ Y- Ngọc Hồi.

6. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán tiền phí: Đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí có trách nhiệm kê khai, nộp số thu phí vào NSNN và quản lý, sử dụng, thanh quyết toán tiền phí được để lại theo đúng quy định.

IV. Về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, giải trình của cơ quan soạn thảo; những vấn đề xin ý kiến HĐND/UBND:

1. Đối với các ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan: Ngoài các ý kiến thống nhất, một số cơ quan có ý kiến khác tham gia góp ý, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã tiếp thu, giải trình cụ thể như sau:

1.1. Sở Tài chính đề nghị:

- Ý kiến tham gia lần 1:

+ Về đối tượng miễn nộp phí: Đề nghị nêu cụ thể danh mục xe được miễn nộp phí, không ghi sẽ khó khăn khi triển khai áp dụng thu phí.

+ Về phân bổ nguồn thu phí: Dự toán chi phục vụ hoạt động thu phí 787 triệu đồng/năm, đơn vị chưa tính chi phí đóng BHXH, BHYT cho các đối tượng lao động hợp đồng từ 3 tháng trở lên và các khoản chi phí khác (nếu có).

Ban Quản lý Khu kinh tế đã tiếp thu các ý kiến trên và chỉnh sửa, bổ sung.

- Ý kiến tham gia lần 2:

+ Đề nghị bổ sung thêm qui định mức thu phí đối với xe chở khách dưới 12 chỗ ngồi và xe có tải trọng dưới 02 tấn cho phù hợp.

Ban quản lý đã tiếp thu và chỉnh sửa Đề án;

+ Đề nghị điều chỉnh lại khoảng cách thang mức thu phí tiếp theo đối với các nhóm phương tiện vận tải cho phù hợp để thu hút, khuyến khích doanh nghiệp, cá nhân vận chuyển hàng hóa, hành khách ra, vào cửa khẩu.

Ban quản lý giải trình như sau: Khoảng cách thang mức thu phí tại phương án lựa chọn được xây dựng trên cơ sở tham khảo khoảng cách thang mức thu thực tế hiện nay đang áp dụng tại các cửa khẩu khác theo hướng bằng và thấp hơn, có nơi khoảng cách mức thu còn cao hơn (Tỉnh Lạng Sơn).

+ Với phương án đã chọn (Phương án 2), dự kiến số thu phí 46 tỷ đồng/năm, đề nghị đơn vị xây dựng Dự toán chi phục vụ cho hoạt động thu phí, trên cơ sở đó đề xuất tỷ lệ % được để lại phục vụ cho hoạt động thu phí phù hợp, đảm bảo chặt chẽ, đầy đủ cơ sở để trình UBND – HĐND tỉnh.

Ban quản lý đã tiếp thu, bổ sung vào Dự thảo Đề án.

+ Đề nghị đơn vị tiếp tục lấy ý kiến tham gia góp ý của các đơn vị, địa phương có liên quan (Cục Hải quan Gia Lai – Kon Tum, Sở Giao thông – Vận Tải, Sở Kế hoạch – Đầu tư, Sở Công Thương, UBND huyện Ngọc Hồi, ...) để tổng hợp hoàn chỉnh Đề án thu phí báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

Ban quản lý giải trình như sau: Theo ý kiến của các sở, ngành và các huyện có liên quan đã tham gia lần 1, đa số đều thống nhất với việc thực hiện thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Riêng về mức thu, theo ý kiến của Sở Tư pháp đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu, tính toán cụ thể tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định cho phù hợp với thực tế địa phương.

Việc thay đổi lựa chọn Phương án 2 chủ yếu là thay đổi về mức thu phí, các nội dung khác của Đề án vẫn giữ nguyên như Dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định và Ban quản lý đã trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 17/TTr-BQLKKT ngày 18/3/2016 của BQL Khu kinh tế. Do đó, Ban quản lý xét thấy chỉ lấy ý kiến Sở Tài chính và Sở Tư pháp là phù hợp.

1.2. Cục thuế tỉnh: Đề nghị sửa Nghị định số 24/2004/NĐ-CP ngày 06/3/2006 thành Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 trong phần căn cứ pháp lý để ban hành phí.

Ban Quản lý Khu kinh tế đã tiếp thu, chỉnh sửa.

1.3. Sở Công Thương: Đề nghị nên sửa lại bố cục của đề án. Ban quản lý Khu kinh tế đã làm việc cụ thể với Sở Tài chính và thống nhất giữ nguyên như bố cục của dự thảo.

1.4. Sở Nông nghiệp - Phát triển nông thôn:

Đề nghị các mức giá thu phí mà Ban quản lý Khu kinh tế áp dụng là khung tối đa là chưa phù hợp với lộ trình của Thông tư số 159/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính. Đồng thời trong điều kiện kinh tế của người dân trên địa bàn tỉnh Kon tum còn nhiều khó khăn, đặc biệt là khu vực biên giới, do đó mức thu cần xác định lại để phù hợp thực tế và được người dân đồng thuận.

Ban Quản lý Khu kinh tế xin giải trình như sau:

- Đối tượng thu là các tổ chức cá nhân có phương tiện ra vào cửa khẩu (hầu hết là phương tiện tham gia vào các hoạt động sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước) người dân trong tỉnh có điều kiện khó khăn hầu như không có hoạt động này nên rất ít ảnh hưởng.

1.5. Sở Tư pháp:

- Ý kiến tham gia lần 1:

+ Ý kiến “*phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện vận tải ra, vào cửa khẩu Quốc tế Bờ Y*” không nằm trong danh mục phí, lệ phí được quy định tại các văn bản. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh giải trình như sau:

Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện vận tải ra, vào cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, đối tượng chịu phí là các loại phương tiện giao thông (Xe) ra vào cửa khẩu sử dụng kết cấu hạ tầng trong Khu kinh tế (*là các đường giao thông 2 bên cửa khẩu*), như vậy phí này là loại phí sử dụng giao thông, hiện nay giao thông 2 bên cửa khẩu là do tỉnh quản lý.

Áp dụng khoản 1 mục IV Danh mục phí ban hành kèm theo Thông tư 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí thì loại phí này thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh là phù hợp và đã có trong danh mục Phí và Lệ phí.

Mặt khác loại phí này đã được Thủ tướng Chính phủ qui định rõ trong Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu và Thông tư số 109/2014/TT-BTC ngày 15/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu, tại Khoản 6, Điều 10 nêu rõ “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có khu kinh tế cửa khẩu quyết định cụ thể mức thu và việc quản lý, sử dụng tiền phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng” (*thu đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình theo hướng dẫn tại Điều này và quy định của pháp luật phí và lệ phí*). Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng (*thu đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu*), công trình dịch vụ và tiện ích công cộng khác trong khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quy định tại Khoản 25 Điều 1 Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính “*Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*”;

+ Về ý kiến: Trong trường hợp không có doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật – xã hội thuộc khu kinh tế cửa khẩu mới giao việc thu phí cho Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Ban quản lý có ý kiến như sau:

Các tuyến giao thông ra vào 2 bên cửa khẩu quốc tế Bờ Y là do ngân sách nhà nước đầu tư, chưa có doanh nghiệp nào đầu tư kinh doanh do vậy việc giao cho Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y là phù hợp với Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh sẽ bổ sung nội dung này vào Đề án.

+ Các ý kiến khác: Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đã tiếp thu và chỉnh sửa vào Đề án.

- Ý kiến tham gia lần 2:

+ Mức thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu kinh tế cửa khẩu nói chung và đối với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y nói riêng chưa được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương qui định.

+ Việc điều chỉnh lựa chọn Phương án thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế phối hợp Sở Tài chính tham khảo.

Ban quản lý Khu kinh tế đã tiếp thu và phối hợp với Sở Tài chính để bổ sung, điều chỉnh mức thu trong dự thảo Đề án.

2. Quyết định về việc thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu Quốc tế Bờ Y đã được Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đăng ký vào Danh mục ban hành văn bản quy phạm pháp luật dự kiến đề nghị UBND tỉnh ban hành trong năm 2016 (theo Công văn số 605/BQLKKT-VP, ngày 28/12/2015 của BQLKKT tỉnh, gửi Sở Tư pháp).

3. Mức thu phí Ban quản lý Khu kinh tế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nêu trên là mức thu phí tối đa; trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh quyết định ban hành mức thu cụ thể cho phù hợp.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định, trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KHTH

TRƯỞNG BAN



Phạm Thanh Hà